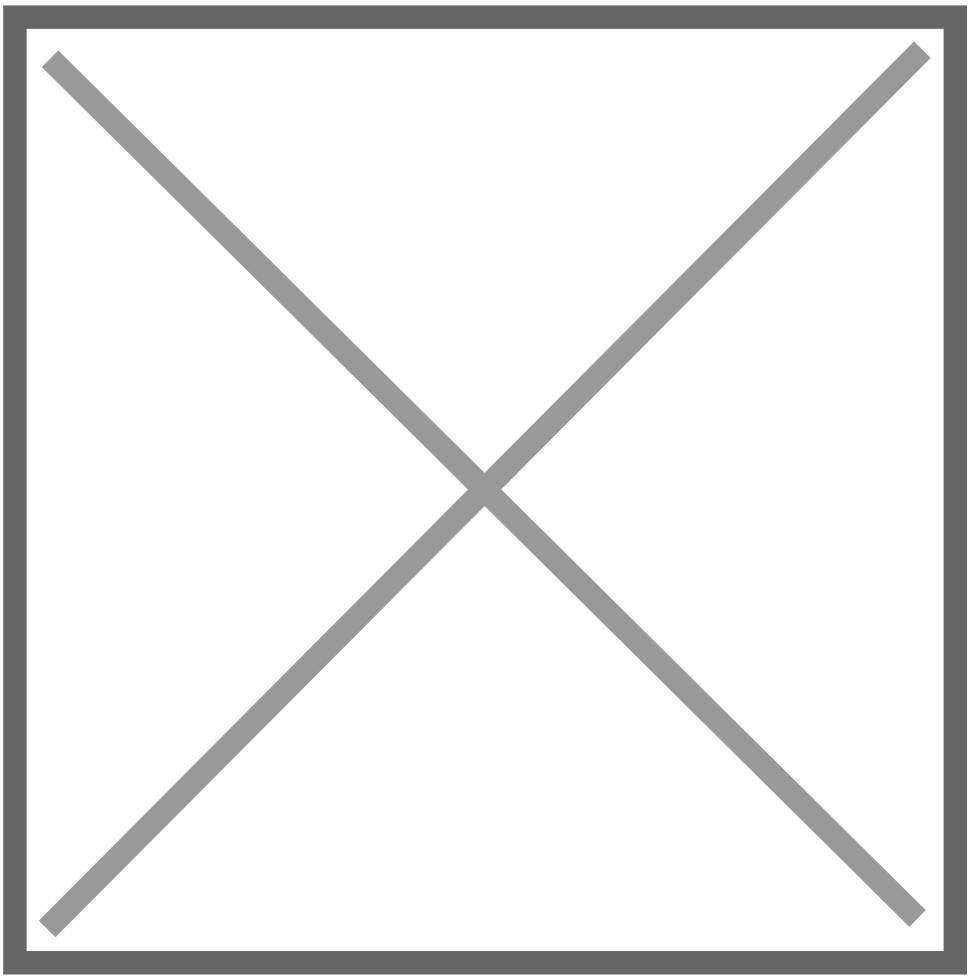
TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Không hoàn thuế rượu bia, thuốc lá, gỗ tạm nhập tái xuất 'lách luật'

09:46 11/02/2015



Quy định trên của Bộ Tài chính để phòng ngừa tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại đối với một số mặt hàng nhạy cảm như rượu, bia, thuốc lá, gỗ nhập khẩu.



Cơ quan hải quan chỉ thực hiện việc chuyển luồng để kiểm tra thực tế 100% trong trường hợp phát hiện DN có dấu hiệu vi phạm. Ảnh minh họa

Kiểm tra thực tế 100% hàng nhập có dấu hiệu vi phạm

Cuối năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành công văn 19128/BTC-TCHQ yêu cầu cơ quan hải quan phải thực hiện kiểm tra thực tế 100% lô hàng rượu, bia, thuốc lá, gỗ khi nhập khẩu và kiểm tra thực tế 100% lô hàng khi tái xuất, xác nhận đầy đủ, chính xác về thủ tục, hồ sơ hải quan theo quy định.

Trong văn bản trả lời vướng mắc của Hiệp hội DN tỉnh Hà Tĩnh khi thực hiện yêu cầu trên, Tổng cục Hải quan cho biết, công văn 19128/BTC-TCHQ chỉ áp dụng đối với trường hợp hàng hóa thuốc lá, rượu, bia, gỗ khi nhập khẩu theo loại hình kinh doanh sau đó xuất khẩu sang nước thứ ba có liên quan đến việc hoàn thuế nhập khẩu và không thu thuế khi tái xuất. Do đó, cần kiểm tra hải quan 100% để phòng ngừa buôn lậu, gian lận thương mại, đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các DN.

Tuy nhiên, cũng theo Tổng cục Hải quan, sau khi nhận được phản ánh về những khó khăn vướng mắc khi kiểm tra thực tế 100% các lô hàng gỗ nhập khẩu, giữa tháng 1 vừa qua, Bộ Tài chính đã có văn bản hướng dẫn cụ thể yêu cầu trên.

Theo đó, khi làm thủ tục nhập khẩu đối với các lô hàng gỗ theo loại hình nhập kinh doanh, việc phân luồng tờ khai nhập khẩu thực hiện theo nguyên tắc quản lý rủi ro theo quy định hiện hành. Cơ quan hải quan chỉ thực hiện việc chuyển luồng để kiểm tra thực tế 100% hàng hóa nhập khẩu trong trường hợp phát hiện DN có dấu hiệu vi phạm, gian lận thương mại, buôn lậu đối với lô hàng nhập khẩu.

Trường hợp DN tái xuất hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu sang nước thứ ba thì cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra thực tế 100% các lô hàng gỗ để thực hiện việc đối chiếu mô tả hàng hóa trên tờ khai nhập khẩu với thực tế hàng hóa tái xuất; xác định sự phù hợp về số lượng, chủng loại... giữa lô hàng gỗ xuất khẩu với lô hàng trước đây nhập khẩu.

Không hoàn thuế hàng tiêu thụ nội địa nhưng lại tái xuất

Cũng tại công văn 19128/BTC-TCHQ nói trên, để phòng ngừa tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại đối với một số mặt hàng nhạy cảm, Bộ Tài chính chỉ đạo các cục hải quan tỉnh, thành phố không thực hiện hoàn thuế đối với các mặt hàng rượu, bia, thuốc lá, gỗ nhập khẩu sau đó tái xuất nhưng quá hạn 365 ngày kể từ ngày nhập khẩu.

Tuy nhiên, Tổng cục Hải quan cho biết, quy định này chỉ áp dụng đối với trường hợp DN mở tờ khai theo loại hình nhập khẩu kinh doanh để tiêu thụ nội địa nhưng sau đó xuất khẩu kinh doanh sang nước thứ ba. Đối với các trường hợp khác vẫn thực hiện theo quy định hiện hành tại Thông tư 128/2013/TT-BTC (TT 128).

Cụ thể, trường hợp DN mở tờ khai nhập khẩu theo loại hình nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu thì DN được xét hoàn thuế nhập khẩu, không thu thuế xuất khẩu không giới hạn thời gian là 365 ngày (theo quy định tại điểm c1 khoản 5 Điều 112 TT 128).

Trường hợp DN nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng hóa tiêu thụ trong nước sau đó tìm được thị trường xuất khẩu và đưa số nguyên liệu, vật tư này vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu, đã thực xuất khẩu sản phẩm (thời hạn tối đa cho phép là 02 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai nhập khẩu nguyên liệu, vật tư đến ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu sản phẩm cuối cùng có sử dụng nguyên liệu, vật tư của tờ khai đề nghị hoàn thuế) thì được xét hoàn thuế nhập khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu (theo quy định tại điểm c2 khoản 5 Điều 112 TT 128).

Trường hợp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư (trừ sản phẩm hoàn chỉnh) để thực hiện hợp đồng gia công (không do bên nước ngoài đặt gia công cung cấp mà do DN nhận gia công tự nhập khẩu để thực hiện hợp đồng gia công đã ký với khách hàng nước ngoài), khi thực xuất khẩu sản phẩm sẽ được xét hoàn thuế nhập khẩu như đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu thì được xét hoàn thuế nhập khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu (theo quy định tại điểm c3 khoản 5 Điều 112 TT 128).

Trường hợp DN nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm sau đó bán sản phẩm (sản phẩm hoàn chỉnh hoặc sản phẩm chưa hoàn chỉnh) cho DN khác để trực tiếp sản xuất, gia công hàng hóa xuất khẩu thì sau khi DN sản xuất, gia công hàng hóa xuất khẩu đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài; DN nhập khẩu nguyên liệu, vật tư được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với phần DN khác dùng sản xuất sản phẩm và đã thực xuất khẩu nêu đáp ứng đầy đủ các điều kiện như hướng dẫn nêu trên thì được xét hoàn thuế nhập khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu (theo quy định tại điểm c3 khoản 5 Điều 112 TT 128).

Trường hợp DN nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm sau đó bán sản phẩm (sản phẩm hoàn chỉnh hoặc sản phẩm chưa hoàn chỉnh) cho DN khác để trực tiếp xuất khẩu ra nước ngoài. Sau khi DN mua sản phẩm của DN sản xuất đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài thì DN nhập khẩu nguyên liệu, vật tư được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng

với số lượng sản phẩm thực xuất khẩu nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện nêu tại điểm c.5 khoản 5 Điều 112 TT 128.

DN phải thông báo định mức nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu và đăng ký sản phẩm xuất khẩu theo quy định tại Điều 37 Thông tư 128/2013/TT-BTC. Hồ sơ, thủ tục hoàn thuế, không thu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 117, Điều 126 TT 128.

H.L